UBND HUYỆN THANH TRÌ PHÒNG GIÁO DUC – ĐÀO TAO

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2017-2018

MÔN: TOÁN 9 Thời gian làm bài : 90 phút

Bài 1: (2,0 điểm) Rút gọn các biểu thức

$$A = 2\sqrt{48} + 4\sqrt{27} + \sqrt{75} + \sqrt{12}$$

$$B = \left(\frac{1}{\sqrt{3} - \sqrt{2}} - \frac{\sqrt{3} - \sqrt{6}}{1 - \sqrt{2}} - \sqrt{3}\right) \left(\sqrt{2} + \sqrt{3}\right)$$

Bài 2: $(2,0 \text{ } di \hat{e} m)$ Cho các biểu thức :

$$A = \frac{\sqrt{x}-2}{\sqrt{x}-1} \text{ và } B = \left(\frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+1} + \frac{1}{\sqrt{x}-1}\right) \frac{\sqrt{x}-1}{x+1} \text{ (với } x \geq 0, x \neq 1\text{)}$$

- a) Tính giá trị của biểu thức A khi x = 9
- b) Rút gọn B.
- c) Đặt P=B:(A-1). Tìm giá trị lớn nhất của P.

Bài 3: (1,5 điểm) Cho hai hàm số: y = 2x + 3 và $y = \frac{-1}{2}x - 2$

- a) Vẽ đồ thị hai hàm số trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
- b) Tìm tọa độ giao điểm C của hai đồ thị trên.
- c) Tính diện tích tam giác ABC biết A, B lần lượt là giao điểm của hai đường thẳng trên với trục tung

Bài 4: (3,5 diểm) Cho tam giác ABC vuông tại A. Vẽ đường tròn tâm O đường kính AC. Đường tròn (O) cắt BC tại điểm thứ hai là I

- a) Chứng minh rằng : $AI^2 = BI.CI$
- b) Kẻ $OM \perp BC$ tại M,AM cắt (O) tại điểm thứ hai là N. Chứng minh: ΔAIM đồng dang với ΔCNM và suy ra $AM.MN = CM^2$.
- c) Từ I kẻ $IH \perp AC$ tại H. Gọi K là trung điểm của IH. Tiếp tuyến tại I của O cắt AB tại P. Chứng minh: ba điểm C, K, P thẳng hàng.
- d) Chứng minh: $O\!I\,$ là tiếp tuyến của đường tròn ngoại tiếp $\Delta I\!M\!N\,.$

Bài 5(1,0 điểm): Tìm giá trị của x,y thỏa mãn phương trình:

$$\frac{36}{\sqrt{x-2}} + \frac{4}{\sqrt{y-1}} = 28 - 4\sqrt{x-2} - \sqrt{y-1}$$

Hướng dẫn giải

Đáp án được thực hiện bởi TRUNG TÂM TRÍ ĐỨC

Bài 1: (2,0 điểm)

$$A = 27\sqrt{3}$$

$$B = \left(\sqrt{2} - \sqrt{3}\right)\left(\sqrt{2} + \sqrt{3}\right) = -1$$

Bài 2: (2,0 điểm) Cho các biểu thức :

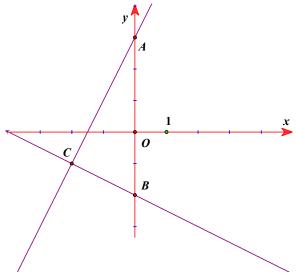
a)
$$x=9 \implies A=\frac{1}{2}$$

b)
$$B = \left(\frac{x+1}{(\sqrt{x}+1)(\sqrt{x}-1)}\right) \frac{\sqrt{x}-1}{x+1} = \frac{1}{\sqrt{x+1}}$$

c) Đặt
$$P = B: (A-1) = \frac{1-\sqrt{x}}{1+\sqrt{x}} = -1 + \frac{2}{1+\sqrt{x}}$$
. Tìm giá trị lớn nhất của P=1 khi $x = 0$.

Bài 3: (1,5 điểm) Cho hai hàm số: y = 2x + 3 và $y = \frac{-1}{2}x - 2$

a) Vẽ đồ thị

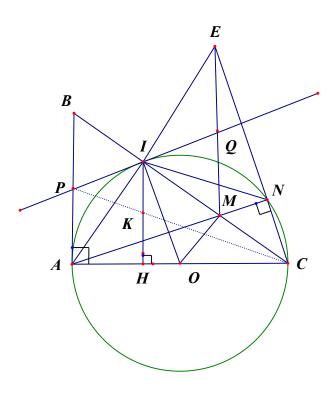


- b) C(-2;-1)
- c) $S_{\Delta ABC} = 5$ (đvdt)

Bài 4: (3,5 diểm) Cho tam giác ABC vuông tại A. Vẽ đường tròn tâm O đường kính AC. Đường tròn (O) cắt BC tại điểm thứ hai là I

a) Chứng minh rằng : $AI^2 = BI.CI$

- b) Kẻ $OM \perp BC$ tại M,AM cắt (O) tại điểm thứ hai là N. Chứng minh: ΔAIM đồng dạng với ΔCNM và suy ra $AM.MN = CM^2$.
- c) Từ I kẻ $IH \perp AC$ tại H. Gọi K là trung điểm của IH. Tiếp tuyến tại I của O cắt AB tại P. Chứng minh: ba điểm C,K,P thẳng hàng.
- d) Chứng minh: OI là tiếp tuyến của đường tròn ngoại tiếp ΔIMN .



Bài 5(1,0 diểm): Tìm giá trị của x,y thỏa mãn phương trình:

$$\frac{36}{\sqrt{x-2}} + \frac{4}{\sqrt{y-1}} = 28 - 4\sqrt{x-2} - \sqrt{y-1}$$